**Mẫu số 04E**

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH TÀI LIỆU DỰ ÁN**

|  |
| --- |
| **A. Tóm tắt nội dung** |

A.1. Thông tin chung

|  |  |
| --- | --- |
| Tên dự án: |  |
| Số ký hiệu: |  |
| Đơn vị thẩm định độc lập: |  |
| Thành viên tham gia dự án đại diện ký hợp đồng với Đơn vị thẩm định độc lập |  |
| Ngày lập báo cáo: |  |

A.2. Kết luận về quá trình xác minh

|  |  |
| --- | --- |
| Đánh giá chung về thẩm định dự án | Tích cực  Tiêu cực |

A.3. Tóm tắt các kết luận về quá trình thẩm định

*Kết quả thẩm định dự án chỉ được đánh giá tích cực khi tất cả các ô vuông đều được đánh dấu*

| **Nội dung thực hiện** | **Nội dung thẩm định** | **Không còn đề nghị sửa đổi (CAR) hoặc đề nghị**  **làm rõ (CL)** |
| --- | --- | --- |
| Hoàn thành Mẫu tài liệu thiết kế dự án (PDD) | Đơn vị thẩm định làm nhiệm vụ thẩm trả việc hoàn thành PDD có theo đúng mẫu PDD mới nhất, phù hợp với loại dự án, và tuân thủ Hướng dẫn xây dựng PDD trong Cơ chế …, Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo giám sát hay không? |  |
| Mô tả dự án | Phần mô tả dự án đề xuất trong PDD có đảm bảo tính chính xác, hoàn thiện và bao quát hay không? |  |
| Áp dụng (các) phương pháp đã phê duyệt | Phương pháp được lựa chọn áp dụng có phù hợp với các điều kiện của dự án hay không? Và phiên bản áp dụng có còn hiệu lực tại thời điểm đệ trình để thực hiện xác minh dự án hay không? |  |
| Nguồn phát thải và tính toán lượng giảm phát thải | Các nguồn phát thải khí nhà kính sử dụng để tính toán lượng phát thải của dự án và phát thải tham chiếu có được liệt kê đầy đủ hay không? |  |
| Các giá trị mặc định (tính toán trước) cho các thông số của dự án được liệt kê trong Mẫu giám sát có phù hợp hay không (nếu áp dụng)? |  |
| Đánh giá tác động môi trường | Trong trường hợp phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), các thành viên tham gia dự án đã thực hiện ĐTM theo đúng quy định của Việt Nam hay chưa? |  |
| Tham vấn các bên liên quan tại địa phương | Các thành viên tham gia dự án phải thực hiện quá trình tham vấn các bên liên quan tại địa phương nhằm gắn kết sự tham gia của các Bên và tập hợp ý kiến đóng góp cho dự án. |  |
| Tổ chức giám sát | Phần mô tả về kế hoạch giám sát (sử dụng Mẫu kế hoạch giám sát và Cơ cấu tổ chức giám sát) phải dựa theo phương pháp đã phê duyệt và/hoặc Hướng dẫn về xây dựng PDD, Kế hoạch giám sát và Báo cáo giám sát.  Các điểm giám sát đo đạc và việc lắp đặt thiết bị (trong trường hợp cần thiết) phải đảm bảo tính phù hợp. |  |
| Ý kiến công chúng | Các thành viên tham gia dự án đảm bảo dữ liệu điền vào PDD có theo đúng Hướng dẫn thủ tục về chu trình dự án. |  |
| Các hình thức liên lạc | Thông tin nhận biết về các thành viên tham gia dự án, cơ quan/tổ chức đại diện và cá nhân đại diện cho các đơn vị bao gồm chữ ký mẫu, chức vụ và thông tin về đại diện có thẩm quyền cần được liệt kê trong mẫu về các hình thức liên lạc. |  |
|  | Mẫu phương thức công bố thông tin phải được hoàn thành một cách chính xác và theo đúng thẩm quyền. |  |
| Tránh đăng ký trùng lặp | Dự án đăng ký thực hiện theo Cơ chế ... không được đăng ký tham gia vào bất kỳ cơ chế giảm phát thải khí nhà kính quốc tế nào khác. |  |
| Thời điểm bắt đầu thực hiện | .... |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện có thẩm quyền (chính thức):** | Ông  Bà |
| Họ: | Tên: |
| Chức vụ: | |
| Chữ ký: Ngày … tháng … năm … | |

|  |
| --- |
| **B. Nhóm công tác thực hiện việc công nhận và chuyên gia** |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Thành viên | Cơ quan | Chức vụ | Kinh nghiệm về các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon\* | Trình độ chuyên môn\* | Kinh nghiệm thực tế |
| Ông  Bà |  |  |  |  |  |  |
| Ông  Bà |  |  |  |  |  |  |
| Ông  Bà |  |  |  |  |  |  |

|  |
| --- |
| **C. Hình thức xác nhận, kết quả và kết luận dựa vào quy định về báo cáo** |

C.1. Biểu mẫu về tài liệu thiết kế dự án (PDD

|  |
| --- |
| **<Hình thức xác nhận>**  **< Kết quả >**  **< Kết luận dựa vào quy định về việc báo cáo >** |

C.2. Mô tả dự án

|  |
| --- |
| **<Hình thức xác nhận>**  **< Kết quả >**  **< Kết luận dựa vào quy định về việc báo cáo >** |

C.3. Áp dụng (các) phương pháp đã phê duyệt

|  |
| --- |
| **<Hình thức xác nhận>**  **< Kết quả >**  **< Kết luận dựa vào quy định về việc báo cáo >** |

C.4. Nguồn phát thải và tính toán lượng giảm phát thải

|  |
| --- |
| **<Hình thức xác nhận>**  **< Kết quả >**  **< Kết luận dựa vào quy định về việc báo cáo >** |

C.5. Đánh giá tác động môi trường

|  |
| --- |
| **<Hình thức xác nhận>**  **< Kết quả >**  **< Kết luận dựa vào quy định về việc báo cáo >** |

C.6. Tham vấn các bên liên quan tại địa phương

|  |
| --- |
| **<Hình thức xác nhận>**  **< Kết quả >**  **< Kết luận dựa vào quy định về việc báo cáo >** |

C.7. Tổ chức giám sát

|  |
| --- |
| **<Hình thức xác nhận>**  **< Kết quả >**    **< Kết luận dựa vào quy định về việc báo cáo >** |

C.8. Các phương thức công bố thông tin

|  |
| --- |
| **<Hình thức xác nhận>**  **< Kết quả >**  **< Kết luận dựa vào quy định về việc báo cáo >** |

C.9. Tránh đăng ký trùng lặp

|  |
| --- |
| **<Hình thức xác nhận>**  **< Kết quả >**  **< Kết luận dựa vào quy định về việc báo cáo >** |

C.10. Thời điểm bắt đầu thực hiện dự án

|  |
| --- |
| **<Hình thức xác nhận>**  **< Kết quả >**  **< Kết luận dựa vào quy định về việc báo cáo >** |

C.11. Các vấn đề khác

|  |
| --- |
| **<Hình thức xác nhận>**  **< Kết quả >**  **< Kết luận dựa vào quy định về việc báo cáo >** |

|  |
| --- |
| **D. Thông tin về ý kiến công chúng** |

D.1. Tóm tắt các ý kiến công chúng

|  |
| --- |
|  |

D.2. Tóm tắt quá trình xử lý dữ liệu thu nhận của các thành viên tham gia dự án

|  |
| --- |
|  |
| **E. Danh sách đối tượng thực hiện phỏng vấn và các tài liệu được cung cấp** |

E.1. Danh sách đối tượng thực hiện phỏng vấn

|  |
| --- |
|  |

E.2. Danh sách tài liệu được cung cấp

|  |
| --- |
|  |

|  |
| --- |
| **Phụ lục: Bằng cấp và Sơ yếu lý lịch các thành viên tham gia Nhóm thực hiện thẩm định dự án của Đơn vị thẩm định độc lập** |

*Đính kèm chứng chỉ và sơ yếu lý lịch của các thành viên nhóm thẩm định, các chuyên gia kỹ thuật và phản biện nội bộ của Đơn vị thẩm định độc lập.*